TỔNG CTY CN XM VIỆT NAM
CÔNG TY CP XM VICEM HẢI VÂN

Số :391 /XMHV- TCKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 4 năm 2017

THÔNG BÁO
V/v công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2016

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân
Trụ sở chính: 65 Nguyễn Văn Cừ, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: 0236. 3842172 Fax: 0236. 3842441
Người thực hiện công bố thông tin: Trương Văn Tuấn
Địa chỉ thường trú: Số 09 Lê Độ, TP. ĐN
Điện thoại: 0905277747/ 0236. 3842529
Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân xin thông báo về Báo cáo thường niên năm 2016. (Báo cáo kèm theo) .

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận :
-Như trên;
-Website;
- Lưu.

NGƯỜI THỰC HIỆN
CÔNG BỐ THÔNG TIN

Trương Văn Tuấn

TỔNG CÔNG TY CN XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 390 /XMHV-TCKT

Đà Nẵng, ngày ..... tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

NĂM BÁO CÁO: TỪ NGÀY 01/01/2016 ĐẾN NGÀY 31/12/2016

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN
- Tên Tiếng Anh: Vicem Hai Van Cement Joint Stock Company.
- Tên giao dịch viết tắc: Hai van.J.S.Co., Vicem Hải Vân.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101235 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13 tháng 7 năm 2016 (thay đổi lần thứ 06).
- Vốn điều lệ: 415.252.500.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 415.252.500.000 đồng.
- Trụ sở chính: Số 65 Nguyễn Văn Cừ, Quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.
- Điện thoại : (0236) 3842172/3842529
- Fax : (0236) 3842441
- Website : www.haivancement.vn
- Email : info@haivancement.vn
- Mã chứng khoán : HVX

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân tiền thân là một doanh nghiệp Nhà nước thuộc Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt nam được cổ phần hóa theo Quyết định số 367/QĐ-BXD ngày 09 tháng 3 năm 2007 của Bộ Xây dựng. Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần từ ngày 01/4/2008.

- Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh vào ngày 28 tháng 9 năm 2010 .

- Ngày 24 tháng 01 năm 2014 Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ 185.000.000.000 đồng lên 399.600.000.000 đồng.

- Ngày 21 tháng 6 năm 2016 Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ 399.600.000.000 đồng lên 415.252.500.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Công nghiệp sản xuất xi măng. Kinh doanh xi măng, clinker. Xuất nhập khẩu xi măng và clinker, xỉ sắt. Xuất nhập vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho ngành xi măng. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng. Khai thác khoáng sản, các loại phụ gia cho sản xuất xi măng. Kinh doanh, đầu tư bất động sản, nhà hàng, khách sạn. Kinh doanh cảng biển. Kinh doanh vận tải hàng hóa đường bộ, đường thủy nội địa. Xếp dỡ cảng đường thủy. Khai thác và kinh doanh đá xây dựng, cát xây dựng. Cho thuê nhà xưởng, kho bãi. San lấp mặt bằng. Chế tạo, sửa chữa phụ tùng, phụ kiện phục vụ ngành xi măng.

- Địa bàn kinh doanh: Năm 2016, Công ty cổ phần xi măng Hải Vân sản xuất kinh doanh sản phẩm xi măng Hải Vân theo các chủng loại: xi măng PCB30; PCB40; PC40 và gia công thêm các sản phẩm xi măng cho Công ty TNHH MTV xi măng VICEM Hoàng Thạch và Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn,.. nhằm phát triển và bình ổn thị xi măng tại khu vực Miền trung và Tây Nguyên.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và quản lý bộ máy:

3.1. Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông: ĐHĐCĐ là cơ quan có quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị: HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty gồm 05 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật và Điều lệ của Công ty và các Quyết định của ĐHĐCĐ qui định.

Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tất cả các thành viên HĐQT chịu trách nhiệm về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và trước pháp luật về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của Công ty.

- Ban kiểm soát: Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 03 thành viên có trách nhiệm thay mặt Cổ đông giám sát hoạt động của Công ty về mọi mặt nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi của Cổ đông và đảm bảo mọi hoạt động của Công ty hoàn toàn tuân thủ pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Ban Kiểm soát chịu sự lãnh đạo trực tiếp của ĐHĐCĐ.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Ban Tổng Giám đốc: Ban Tổng giám đốc gồm Tổng giám đốc, 03 Phó Tổng giám đốc.

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc sản xuất, kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Phó Tổng Giám đốc là người trợ giúp, tham mưu, tư vấn cho Tổng Giám đốc theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý :

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị;

+ Tổng Giám đốc;

+ Phó tổng giám đốc phụ trách sản xuất;

+ Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh;

+ Phó Tổng giám đốc phụ trách đầu tư;

+ Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán.

- Các công ty con, công ty liên kết: chưa có.

4. Định hướng phát triển:

*** Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Ngoài các sản phẩm xi măng PCB 40, PC 40, PC 50 công ty sẽ nghiên cứu sản xuất và kinh doanh các sản phẩm mới như xi măng siêu mịn cung cấp cho các công trình cầu cống, thủy lợi, các công trình nhà cao tầng, bê tông cọc nhồi.

- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, các sản phẩm có nguồn gốc từ xi măng.

*** Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Hoàn thiện phần mềm quản lý sản xuất, tài chính của Oracle.

- Đầu tư nâng cấp mở rộng cầu cảng đưa công suất cho tàu lên 7.000 tấn -10.000 tấn và trang thiết bị bốc dỡ đồng bộ.

- Cải tạo và đầu tư đổi mới các trang thiết bị phù hợp với tiến trình hiện đại hoá công nghệ và giảm giá thành sản xuất.

- Công ty tiếp tục kinh doanh tiêu thụ xi măng và tập trung tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, phát huy tối đa lợi thế các kênh phân phối trước đây, đồng thời tìm kiếm và phát triển thêm các nhà phân phối mới có tiềm năng về kinh tế và muốn gắn bó lâu dài với Hải Vân.

- Đầu tư kho trung chuyển tại Qui Nhơn để tăng cường khả năng cung ứng xi măng, nhằm tăng sản lượng tiêu thụ.

- Thực hiện chiến lược thống nhất thương hiệu VICEM.

*** Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty**:

- Đầu tư nâng cấp các thiết bị bảo vệ môi trường.

- Thay thế và sử dụng vỏ bao dán đáy PP thay thế cho vỏ bao KPK truyền thống có chức năng tự hủy.

- Xây dựng chiến lược sản xuất xanh.

- Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001 tại Công ty.

5. Các rủi ro:

Rủi ro cạnh tranh: Thị trường xi măng Việt Nam "cung" vượt cao so với "cầu", địa bàn Đà Nẵng và Quảng Nam có cảng biển thuận lợi và là đầu mối của các loại xi măng thâm nhập nên mức độ cạnh tranh rất mạnh. Các loại Xi măng Sông Gianh, Luks, Đồng Lâm, Xuân Thành,... thâm nhập vào thị trường Đà Nẵng có giá bán rẻ nên thu hút được người tiêu dùng. Ngoài ra các đối thủ cạnh tranh của Công ty có lợi thế nhất định về tiềm lực tài chính.

Sản xuất và tiêu thụ xi măng là một ngành có mức độ phụ thuộc vào tình hình mùa vụ xây dựng. Thông thường trong một năm tình hình tiêu thụ xi măng trong 6 tháng cuối năm có tốc độ tăng trưởng hơn 6 tháng đầu năm. Việc tiêu thụ xi măng hoàn toàn phụ thuộc vào sự biến đổi khí hậu và tiến độ các Công trình xây dựng đặc biệt là ở miền Trung.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Thị trường xi măng năm 2016 gặp rất nhiều khó khăn, cạnh tranh giữa công ty sản xuất xi măng diễn ra rất gay gắt. Tuy nhiên, Công ty vẫn tiếp tục mở rộng thị trường tiêu thụ, duy trì được đà tăng trưởng, sản lượng tiêu thụ đạt vượt kế hoạch và cao hơn năm trước từ đó góp phần tăng lợi nhuận và đã hoàn thành các chỉ tiêu tài chính đề ra từ đầu năm.

ĐVT: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016		Tỷ lệ %	
			Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
		(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(1)	(5)=(3)/(2)
1	Tổng doanh thu	833.578.218.916	800.000.000.000	935.136.584.039	112	117
2	Lợi nhuận trước thuế	9.502.443.130	3.000.000.000	20.302.073.470	214	677
3	Lợi nhuận sau thuế	8.124.581.922	2.400.000.000	17.833.257.385	219	743

Lợi nhuận thực hiện năm 2016: 20.302 triệu đồng, đạt 677% so với kế hoạch; đạt 214% so với năm 2015. Lợi nhuận sau thuế năm 2016: 17.833 triệu đồng đạt 743% so với kế hoạch và đạt 219% so với năm 2015.

2. Tổ chức và nhân sự :

- Cơ cấu tổ chức của công ty:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

(Kèm theo Quyết định số 81 QĐ/XMHV-HĐQT ngày 30 tháng 11 năm 2015)

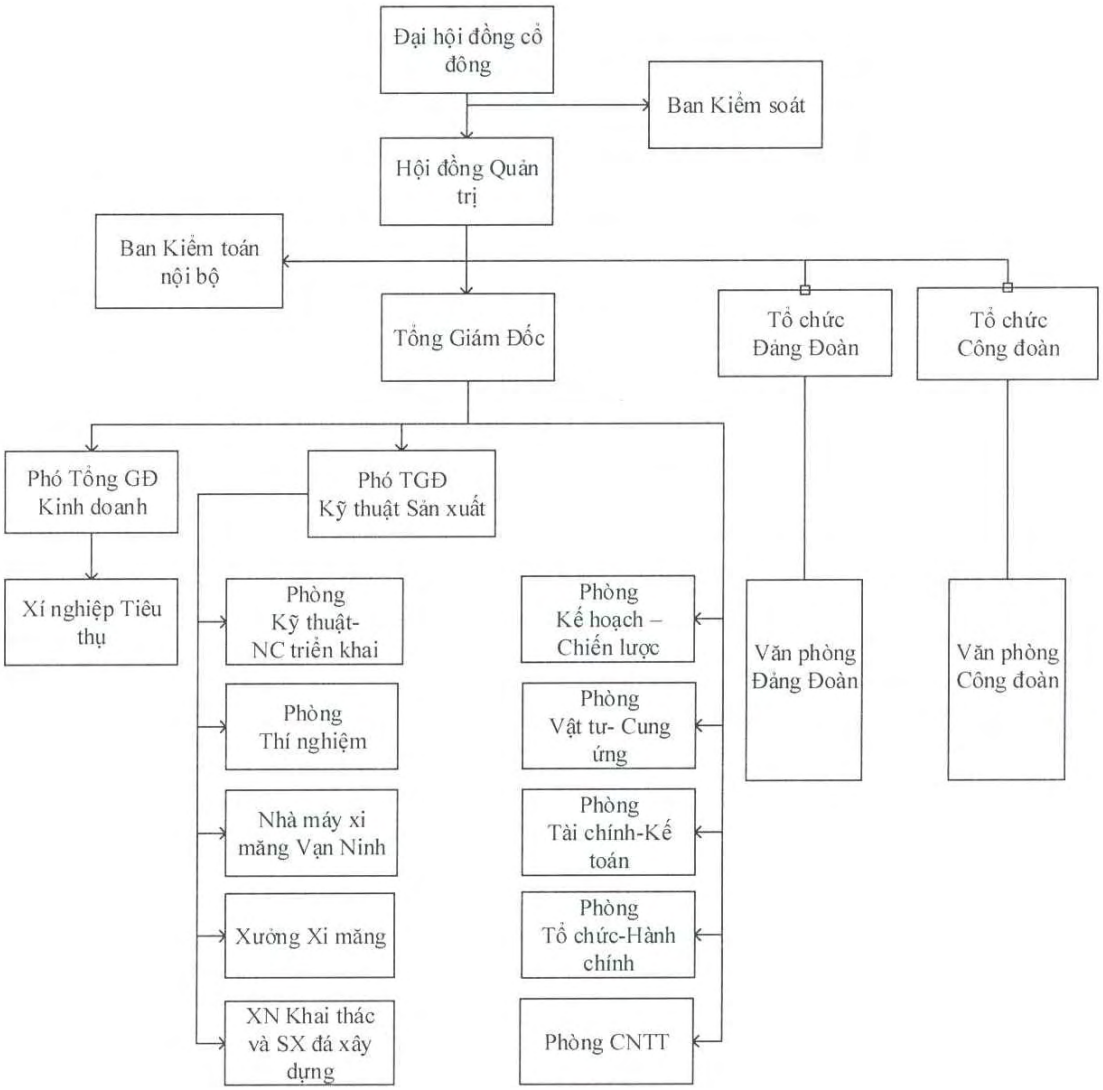

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

TT	*Họ và tên*	*Ngày tháng năm sinh*	*Bằng chuyên môn*	*Chức vụ*
01.	Bùi Hồng Minh	17-10-1971	Thạc sĩ QTKD, Cử nhân Tài chính kế toán	Chủ tịch HĐQT
02	Trần Văn Khôi	05-12-1969	Master cơ khí ,Kỹ Sư Cơ khí chế tạo, Cử nhân tin học.	Uỷ viên HĐQT-TGĐ
03	Hồ Xuân Thu	11-9-1961	Kỹ sư cơ khí động lực	Uỷ viên HĐQT- Phó TGĐ SX
04	Lưu Văn Bòng	10-3-1964	Cử nhân QTKD	Phó TGĐ Kinh doanh
05	Đặng Ngọc Bảo	15-02-1970	Cử nhân QTKD	Phó TGĐ
06	Nguyễn Lệ Hà	04-7-1975	Cử nhân kinh tế tài chính	Trưởng ban Kiểm soát
07	Trịnh Tường	06-3-1958	Cử nhân QTKD	Uỷ viên HĐQT-Trưởng phòng KHCL
08	Bùi Viết Minh	01-4-1958	Cử nhân QTKD	Uỷ viên HĐQT

- Năm 2016 :

+ Ngày 12/5/2016, ĐHĐCĐ thông qua việc bầu Ông Bùi Hồng Minh là Chủ tịch HĐQT thay cho bà Trần Thị Minh Anh;

+ Ngày 12/5/2016 ĐHĐCĐ, thông qua việc bầu bà Nguyễn Lệ Hà là trưởng ban kiểm soát thay cho Ông Trịnh Ngọc Thắng;

+ Ngày 10/8/2016 Hội đồng quản trị bầu bổ sung Ông Hồ Xuân Thu là ủy viên Hội đồng quản trị thay Ông Đinh Ngọc Châu;

- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Tổng giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng giám đốc:

+ Tổng Giám đốc điều hành được hưởng lương theo quyết định của Tổng Giám đốc (ViCem) và HĐQT theo mức độ hoàn thành kế hoạch SXKD , ngoài ra còn chế độ thù lao của HĐQT Công ty .

+ Các Phó Tổng giám đốc hưởng lương theo doanh thu sản phẩm tiêu thụ .

- Số lượng cán bộ : 08 thành viên, 506 nhân viên .

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2016 công ty không thực hiện đầu tư dự án lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con, công ty liên kết .

4. Tình hình tài chính :

a) Tình hình tài chính :

Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016	So sánh với 2015(%)
1	2	3	4	5=4/3
1.Sản lượng tiêu thụ	Tấn	788.058,531	959.117,470	121,71
- Clinker tiêu thụ	Tấn	30.610,300	162.921,280	532,24
- Xi măng tiêu thụ	Tấn	715.788,801	737.575,450	103,04
- Xi măng Gia công	Tấn	41.659,430	58.620,740	140,71
2.Tổng giá trị tài sản	Đồng	1.068.052.726.460	1.057.131.557.757	98,98
3. Doanh thu thuần	Đồng	831.383.801.426	931.958.868.185	112,10
4.Lợi nhuận từ HĐKD	Đồng	8.114.214.382	20.421.217.100	251,67
5.Lợi nhuận khác	Đồng	1.388.228.748	(119.143.630)	(8,58)
6. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.502.443.130	20.302.073.470	213,65
7. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	8.124.581.922	17.833.257.385	219,50

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,89	0,85
Hệ số thanh toán nhanh	0,46	0,45
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,61	0,58
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,53	1,36
3. Chỉ tiêu năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	7,31	7,13
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,78	0,88
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,98%	1,91%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	1,94%	4,10%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,75%	1,68%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	0,98%	2,19%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 41.525.250 cổ phiếu phổ thông

+ Cổ phần chuyển nhượng tự do: 36.492.010 cổ phiếu

+ Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 5.033.240 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông :

- **Cổ đông nắm giữ trên 5% vốn của công ty tại thời điểm 31/12/2016:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	228 Lê Duẩn , TP. Hà Nội	31.455.760	75,75 %
Đại diện phần vốn Của Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam				
A	Ông: Bùi Hồng Minh	Số nhà BT5 ,Khu 262 Nguyễn Huy Tưởng, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	13.800.000	33,23%
B	Ông: Trần Văn Khôi	Tổ 43 Phường Hòa Khê, quận Thanh khê, TP Đà Nẵng	12.672.760	30,52%
C	Ông: Hồ Xuân Thu	148 Lý Tự trọng, TP Đà Nẵng	2.491.500	6,00%
D	Bà: Nguyễn Lệ Hà	Số P304 , Nhà A1 P.Thanh Xuân Bắc, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	2.491.500	6,00%

(Nguồn: Sổ theo dõi quản lý cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng ViCem Hải Vân tại thời điểm 31/12/2016, ủy quyền đại diện vốn)

- **Cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ:**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101235 do sở kế hoạch và đầu tư TP Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 01 tháng 04 năm 2008, đăng ký bổ sung lần thứ 6 ngày 13/7/2016. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân như sau:

Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I. Tổng Công ty CN Xi măng Việt Nam:	**31.455.760**	**314.557.600.000**	**75,75%**
Trong đó có các đại diện:			
1. Ông : Bùi Hồng Minh	*13.800.000*	*138.000.000.000*	*33,23%*
2. Ông Trần Văn Khôi	*12.672.760*	*126.727.600.000*	*30,52%*
3. Ông Hồ Xuân Thu	*2.491.500*	*24.915.000.000*	*6,00%*
4. Bà : Nguyễn Lệ Hà	*2.491.500*	*24.915.000.000*	*6,00%*
II. Trịnh Tường:	**12.900**	**129.000.000**	**0,03%**
Tổng cộng	**31.468.660**	**314.686.600.000**	**75,78%**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân số 0400101235 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 01/04/2008 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 13/7/2016, số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập theo qui định của pháp luật.

- **Cơ cấu cổ đông cá nhân và tổ chức; trong và ngoài nước:**

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ Sở hữu
1	Cổ đông trong nước		41.068.060	410.680.600.000	98,90%
	Cá nhân	790	8.058.172	80.581.720.000	19,41%
	Tổ chức (*)	14	33.009.888	330.098.880.000	79,49%
2	Cổ đông ngoài nước		457.190	4.571.900.000	1,10%
	Cá nhân	21	313.900	3.139.000.000	0,76%
	Tổ chức	2	143.290	1.432.900.000	0,35%
	Tổng cộng	827	41.525.250	415.252.500.000	100,00%

(Nguồn: Sổ theo dõi quản lý cổ đông của TT Lưu ký CK VN tại thời điểm 31/5/2016).

(*) Tổ chức bao gồm cả Cổ đông là Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam

- **Cổ đông trong và ngoài Công ty:**

TT	Bộ phận	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn Điều lệ
1	**Tổng Công ty CN XM Việt Nam**	**31.455.760**	**314.557.600.000**	**75,75%**
2	**Trong Công ty**	**672.964**	**6.729.640.000**	**1,62%**
-	Thành viên HĐQT, BGĐ, BKS, KTT (*)	285.054	2.850.540.000	0,69%
-	Cán bộ Công nhân viên	387.910	3.879.100.000	0,93%
3	**Ngoài Công ty**	**9.396.526**	**93.965.260.000**	**22,63%**
-	Cá nhân	7.699.108	76.991.080.000	18,54%
-	Tổ chức	1.697.418	16.974.180.000	4,09%
	Tổng cộng	**41.525.250**	**415.252.500.000**	**100,00%**

(Nguồn: Sổ theo dõi quản lý cổ đông của TT Lưu ký CK VN tại thời điểm 31/5/2016).

Danh sách những công ty mẹ, công ty con của tổ chức niêm yết

- **Danh sách các Công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân**

Công ty mẹ của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân:

Công ty mẹ: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM

Địa chỉ: 228 Lê Duẩn–Hà Nội

Tel: (04)8.512425-(04)8.519659-(04)8.519661

Fax: (04)8.517228

Website: www.vicem.vn

Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam sở hữu 31.455.760 cổ phần, chiếm 75,75% vốn điều lệ.

- **Danh sách các Công ty mà Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối :** Không có.
- **Danh sách các Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với người có liên quan:**

1. Ông Trần Văn Khôi :

Chức vụ và công tác hiện nay : Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân từ ngày 01 tháng 01 năm 2015;

Số cổ phần Công ty nắm giữ : 16.200 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,04%

Số cổ phần người có liên quan : 55.600 cổ phiếu ,tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,13%

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	Số cổ phiếu Nắm giữ
Vợ	Nguyễn Thị Thu Vân	1970	Bác sỹ tại Công ty Sanofi	35.660
Chị	Trần Thị Bích Phượng	1967	Buôn bán	20.000
	Tổng			**55.660**

2. Ông Hồ Xuân Thu:

Chức vụ và công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân;

Số cổ phần Công ty nắm giữ : 17.710 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ: 0,04%;

Số cổ phần người có liên quan: 0 cổ phiếu

3. Ông Trịnh Tường:

Chức vụ và công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP xi măng ViCem Hải Vân;

Số cổ phần Công ty nắm giữ: 12.900 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ: 0,03%;

Số cổ phần người có liên quan: 10.000 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ: 0,02%

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	Số cổ phiếu nắm giữ
Vợ	Nguyễn Thị Thái	1959	Nội trợ	10.000
	Tổng			**10.000**

4. Ông Bùi Viết Minh:

Chức vụ và công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị;

Số cổ phần Công ty nắm giữ: 209.210 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,52%

Số cổ phần người có liên quan : 53.700 cổ phiếu

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	Số cổ phiếu nắm giữ
Vợ	Đinh Thị Ngọc Bích	1963	Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân	47.200
Em	Bùi Viết Hà	1965	Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân	6.500
	Tổng			**53.700**

5. Ông Lưu Văn Bòng: Phó Tổng giám đốc kinh doanh:

- Số cổ phần nắm giữ : 14.632 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ : 0,04%
- Số cổ phần người có liên quan :

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nơi công tác	Số cổ phiếu nắm giữ
Em	Lưu Văn Chanh	1965	Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân	1.600

6. Ông Đặng Ngọc Bảo – Phó TGĐ sản xuất
- Số cổ phần nắm giữ: 5.200 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ: 0,01%
- Sô cổ phần người có liên quan: không

- Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

+ Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước: Không có giao dịch mua bán.

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn: Chỉ có cổ đông chi phối là Tổng Công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam như đã nêu trên, chiếm 75,75% vốn điều lệ.

- Nhóm cổ đông sở hữu:

+ Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:

Stt	Tên cổ đông	Quốc tịch	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ %
1	AOSHIMA HISASHI	Japan	1.000	0,00%
2	PHẠM VIVA THANH	America	16.400	0,04%
3	America LLC	America	139.090	0,33%
4	ABE TERUO	Japan	12.900	0,03%
5	Chen Liang Chih	Taiwan	2.800	0,01%
6	Chen Miao Lien	Taiwan	28.700	0,07%
7	Cheng Chin Tsang	Taiwan	15.300	0,04%
8	Chung Seung Il	Korea, Rep of	1.500	0,00%
9	HINO JUNKO	Japan	300	0,00%
10	Kazuto Tanida	Japan	200	0,00%
11	Kors Wiebe Van Der Werf	Netherlands	5.900	0,01%
12	LIU CHIEN HUNG	Taiwan	126.400	0,30%
13	Lee Gui Weon	Korea, DPR of	1.000	0,00%
14	Liu Cheng Min	Taiwan	95.800	0,23%
15	Liu Chien Lin	Taiwan	3.600	0,01%
16	MIKI ATSUSHI	Japan	100	0,00%
17	Morimoto Kenichi	Japan	100	0,00%
18	Ohkura Toshimoto	Japan	1.000	0,00%
19	TOKUO TOSHIHIDE	Japan	200	0,00%
20	Wataru Miyazawa	Japan	100	0,00%
21	YAGI AKIKO	Japan	100	0,00%
22	Yutaka Noda	Japan	500	0,00%
23	IWAI COSMO SECURITIES CO., LTD	Japan	4.200	0,01%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 12 tháng 5 năm 2016, về việc tiếp tục tiến hành sáp nhập Công ty cổ phần đá xây dựng Hòa Phát vào Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân, ngày 18 tháng 5 năm 2016, Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội ban hành Quyết định số 302/QĐ-SGDHN về việc hủy niêm yết cổ phiếu HPS của Công ty cổ phần đá xây dựng Hòa Phát vào ngày 30 tháng 5 năm 2016. Vào ngày 31 tháng 5 năm 2016, Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân đã phát hành 1.565.250 cổ phiếu để hoán đổi với toàn bộ cổ phiếu của Công ty CP đá XD Hòa Phát với mệnh giá 10.000đồng/cổ phiếu. Ngày 21 tháng 6 năm 2016, Công ty đã gửi Công văn số 751/XMHV-TCKT lên Ủy ban Chứng khoán Nhà nước báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng. Theo đó, Công ty đã chào bán thành công 1.565.250 cổ phiếu ra công chúng dưới hình thức phát hành cổ phiếu hoán đổi cổ phần. Như vậy vốn đầu tư của chủ sở hữu tăng từ 399.600.000.000 đồng lên 415.252.500.000 đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của năm 2016, theo kế hoạch đề ra tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016, trong bối cảnh thị trường xi măng trong nước có nhiều biến động, nguồn cung đang vượt cầu. Tuy nhiên, dưới sự điều hành và phối hợp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, và sự liên kết chặt chẽ giữa các phòng ban, phân xưởng, Nhà máy, Xí nghiệp,.. và sự hưởng ứng của toàn thể CBCNV trong toàn Công ty, Năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã thực hiện đạt vượt kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2016	% TH 2016 so với KH 2015
1	**Sản lượng sản xuất**	Tấn			
	- Xi măng	Tấn	730.000	789.954	108,21
	- Clinker sản xuất	Tấn	502.000	523.622	104,31
2	**Sản lượng tiêu thụ**	Tấn			
	- Xi măng	Tấn	730.000	737.725	101,06
	- Clinker	Tấn		162.921	
3	Doanh thu	Tỷ đồng	800.000	931.959	116,49
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.000	20.302	676,73
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	31,500	38,748	123,01

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Công ty luôn nâng cao và ngày càng đạt được nhiều cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý trong từng bộ phận sản xuất, quản lý nêu cao tinh thần trách nhiệm tập thể. Đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân viên công ty .

- Luôn duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO -9000-2008, BS OHSAS 18001, ISO 17025 về Phòng thí nghiệm quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Các biện pháp kiểm soát được áp dụng rộng khắp công khai minh bạch trong điều hành .

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tại thời điểm 31/12/2016, tổng tài sản của Vicem Hải vân là 1.057 tỷ đồng bằng 98,97% so với cùng kỳ, nhìn chung trong năm không có biến động lớn về tài sản. Tổng tài sản ngắn hạn 258 tỷ đồng; tăng 11,77%, tổng tài sản dài hạn 799 tỷ đồng; giảm 4,55% so với cùng kỳ năm 2015.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2016, Tổng nợ phải trả của Vicem Hải vân là 609 tỷ đồng, giảm 37 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2015, do giảm nợ vay dài hạn từ 386 tỷ đồng cuối năm 2015 xuống còn 303 tỷ đồng; giảm nợ vay ngắn hạn từ 132 tỷ đồng cuối năm 2015 xuống còn 80 tỷ đồng thời điểm cuối năm 2016; nợ người bán tăng từ 96 tỷ đồng vào đầu năm 2016 lên 190 tỷ đồng vào cuối năm 2016. Cơ cấu nợ phải trả trong năm thay đổi là do Công ty đã chủ động tiếp tục tái cơ cấu lại nguồn nợ để đảm bảo hiệu quả hơn trong sử dụng nguồn vốn. Theo lịch trả nợ vay dài hạn từ sau năm 2016, nợ dài hạn đến hạn trả hàng năm của Công ty không lớn nên việc khả năng thanh toán nợ của công ty đảm bảo.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Về cơ cấu tổ chức: Thực hiện việc tối ưu hóa cơ cấu tổ chức theo chuỗi giá trị, xây dựng từ điển năng lực, khung năng lực, để phục vụ nhu cầu đào tạo, luân chuyển và quy hoạch cán bộ phù hợp với công việc thực tế. Công ty đã thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đồng thời miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ một số cán bộ lãnh đạo đảm bảo Công ty hoạt động phù hợp theo mô hình mới.

- Chính sách tiền lương, thu nhập của người lao động: Trong năm 2016, Công ty thực hiện giải quyết chế độ chính sách, chế độ BHXH cho người lao động như: thanh toán tiền lương, cơm ca, cấp phát bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, chế độ thôi việc, các chế độ BHXH như tử tuất, ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức,...cho người lao động kịp thời và đúng qui định. Kết quả tiền lương và thu nhập bình quân của người lao động năm 2016 đạt: 10.110.000 đồng/người/tháng, tăng 10,92% so với năm 2015 (9.114.600 đồng/người).

- Chính sách về phúc lợi: 100% lao động có ký kết hợp đồng lao động, chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm Thất nghiệp, bảo hộ lao động và các chế độ chính sách khác như khám sức khoẻ định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động cũng luôn được đảm bảo kịp thời theo đúng quy định.

Ngoài việc đảm bảo các chế độ phúc lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật, người lao động được trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân,... không ngừng nâng cao các chế độ phúc lợi cho người lao động nhằm nâng cao hiệu suất làm việc như các chương trình cân bằng công việc và cuộc sống như tham quan, sinh hoạt tặng quà cho người lao động nhân các dịp sinh nhật, lễ, tết.

- Chính sách về quản lý, đào tạo, phát triển nhân lực: Thực hiện quy hoạch và có phương án đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, phục vụ kế hoạch phát triển dài hạn của Vicem Hải Vân, hoàn thiện hệ thống đánh

giá chất lượng công việc của nhân viên; đồng thời tiến hành thực hiện việc xếp lương theo vị trí công việc được giao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Tham gia vào Chiến lược thống nhất thương hiệu của Vicem, phối hợp cùng các đơn vị thành viên Vicem để thực hiện Logistics, tối ưu hóa dịch vụ vận chuyển xi măng, clinker,.. nhằm đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.

- Triển khai đầu tư Kho trung chuyển xi măng Vicem tại Qui Nhơn nhằm tăng khả năng cung ứng xi măng, tăng sản lượng tiêu thụ.

- Trong năm 2016 đã hoàn thành công tác sáp nhập Công ty Cổ phần Đá Xây dựng Hòa Phát vào Vicem Hải Vân, tiếp tục công tác cấp giấy phép khai thác mỏ mới để sản xuất đá xây dựng và làm nguồn nguyên liệu sản xuất xi măng.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Chi nhánh Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt nam (E&Y) .

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải vân đã quản lý và sử dụng nguồn nguyên liệu theo đúng qui định của Nhà nước, phù hợp với yêu cầu sản xuất, tiêu thụ trong từng giai đoạn sản xuất kinh doanh của công ty.

Nguyên liệu sản xuất:

Stt	Nguyên vật liệu	ĐVT	Khối lượng
1	Đất sét	Tấn	12.277
2	Đất đồi cửa trại	Tấn	6.201
3	Đất giàu sắt	Tấn	9.308
4	Đá vôi	Tấn	843.450
5	Đá phụ gia	Tấn	4.951
6	Đất đồi	Tấn	185.039
7	Thạch cao	Tấn	35.273

6.2. Tiêu thụ năng lượng: Tổng lượng điện năng của Công ty tiêu thụ năm 2016 là 72.943.109 KW/năm.

Ý thức được việc cần phải tiết kiệm nguồn điện năng là góp phần tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên, vừa là tiết giảm chi phí cho Công ty nên Lãnh đạo công ty sử dụng nhiều biện pháp để giảm việc tiêu thụ điện năng trong sản xuất để giảm giá thành sản xuất, khuyến khích nhân viên có ý thức tiết kiệm điện: tắt đèn, quạt, máy lạnh... khi không cần thiết sử dụng; thay thế, sửa chữa các thiết bị đã hư hại; sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện; hưởng ứng giờ trái đất,... góp một phần nhỏ vào công cuộc chung tay bảo vệ nguồn năng lượng.

6.3. Tiêu thụ nước:

Nước là nguồn tài nguyên vô giá nhưng lại không vô tận, chính vì thế tiết kiệm nước luôn luôn rất cần thiết nhất. Ban lãnh đạo Công ty lưu ý về các phòng ban, xưởng, Nhà máy,.. những quy định về ý thức tiết kiệm nước bằng các biện pháp:

- Khóa kỹ các vòi nước khi không dùng, sửa chữa ngay khi có dấu hiệu nhỏ giọt.
- Kiểm tra và khắc phục rò rỉ ống nước định kỳ để có biện pháp khắc phục nhanh nhất.
- Tận dụng nước sử dụng nhiều lần.

6.4. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Công ty luôn tuân thủ các qui định của pháp luật về môi trường, thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ và đột xuất về môi trường như: Báo cáo giám sát môi trường định kỳ 6 tháng 1 lần; báo cáo định kỳ về quản lý chất thải nguy hại 6 tháng/1 lần; Đo môi trường lao động 6 tháng/1 lần.... và các báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.
- Xây dựng và ban hành các nội quy, quy định về môi trường phổ biến và niêm yết tại các khu vực sản xuất để người lao động tìm hiểu và thực hiện
- Bố trí 02 cán bộ chuyên trách làm công tác môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.

6.5. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Công ty luôn chi trả đầy đủ các khoản phúc lợi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.
- Hàng năm Công ty đều tổ chức Hội nghị người lao động để đánh giá lại các vấn đề liên quan đến người lao động.

6.6. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Công tác đền ơn, đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, ủng hộ, hỗ trợ luôn được Công ty quan tâm thực hiện.
- Công ty luôn tham gia các phong trào hoạt động cộng đồng, sinh hoạt do địa phương phát động, tổ chức.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân là đơn vị sản xuất, kinh doanh xi măng và các ngành nghề khác phù hợp với quy định của Pháp luật do Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối (chiếm 75,75% vốn điều lệ). Mục tiêu hoạt động của Công ty là mở rộng quy mô, sản xuất ổn định, chất lượng đảm bảo, tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo đủ việc làm cho người lao động, tăng cổ tức cho cổ đông, thực hiện đầy đủ Nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo công ty phát triển ổn định, bền vững.

Trong năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bên cạnh những thuận lợi cơ bản công ty cũng gặp không ít khó khăn, thách thức như sau:

- ***Thuận lợi*** :

- Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân được sự quan tâm sâu sát, tạo điều kiện giúp đỡ kịp thời của Lãnh đạo Tổng công ty CN xi măng Việt Nam và sự hỗ trợ hợp tác có hiệu quả của các đơn vị thành viên trong Vicem đối với Công ty.
- Thương hiệu xi măng Vicem Hải Vân đã từng bước chiếm được lòng tin và thị hiếu người tiêu dùng, nhất là người tiêu dùng tại thị trường cốt lõi.
- Xây dựng được hệ thống khách hàng trung thành và duy trì được hệ thống trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế chưa được hồi phục.

- ***Khó khăn:***

- Năm 2016, trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận, trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết, môi trường biển diễn biến phức tạp, tình hình kinh tế của đất nước vẫn còn nhiều khó khăn, tăng trưởng GDP năm 2016 đạt 6,21%, mức tăng trưởng thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra.
- Tình trạng cung, cầu xi măng mất cân đối và sự xuất hiện ngày càng nhiều thương hiệu xi măng giá rẻ ngoài Vicem dẫn đến cạnh tranh khốc liệt.

Phát huy những thuận lợi, đồng thời khắc phục các khó khăn, tình hình thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể:

Nội dung	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Thực hiện/Kế hoạch
Doanh thu	800.000.000.000	931.958.868.185	116,49%
Lợi nhuận trước thuế	3.000.000.000	20.302.073.470	676,74%

Bộ máy quản lý, tổ chức sản xuất ổn định, không ngừng được củng cố và hoàn thiện. Công tác xã hội, môi trường được chú trọng. Đơn vị đã chủ động, tích cực trong công tác tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, chất lượng sản phẩm được duy trì tốt, khẳng định được thương hiệu và uy tín đối với khách hàng. Không ngừng mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nước, tạo tiền đề cho năm 2017. Công suất máy móc thiết bị được phát huy tối đa, máy móc hoạt động an toàn Công nợ phải thu khách hàng được quản lý chặt chẽ; theo dõi và phân loại công nợ rõ ràng. Công tác tài chính – kế toán: cơ bản chấp hành được nguyên tắc, chế độ tài chính kế toán và những quy định của pháp luật hiện hành. Khả năng thanh toán nợ của công ty được đảm bảo an toàn, vốn lưu động

quay vòng nhanh, giảm được chi phí lãi vay đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh. Tiền lương và các phúc lợi, chế độ của người lao động được nâng cao hơn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động và sự phát triển của Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát, chỉ đạo đối với Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT, đồng thời thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Cổ đông.

Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban kiểm soát công ty thường xuyên giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc công ty, qua giám sát cho thấy:

- Ban Tổng giám đốc công ty đã phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tổ chức thực hiện có kết quả các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, chấp hành nghiêm túc chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện đầy đủ, có trách nhiệm chế độ báo cáo thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và công tác điều hành của Ban giám đốc theo thẩm quyền.
- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, khen thưởng, kỷ luật cán bộ được thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Điều lệ và phân công trách nhiệm trong Hội đồng quản trị.
- Ban Tổng Giám đốc công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực, đề ra nhiều giải pháp cải tiến trong công tác quản lý, chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành SXKD. Phát động phong trào thi đua sản xuất kinh doanh, kịp thời động viên khuyến khích tập thể người lao động trong công ty tích cực lao động sáng tạo, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2016.

Hội đồng quản trị đã phối hợp với Tổng Giám đốc công ty và Ban kiểm soát công ty tăng cường công tác giám sát đối với các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và của Tổng Giám đốc công ty.

Về cơ bản đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty có kinh nghiệm và trình độ quản lý, năng động, nhiệt tình đã phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ của Công ty .

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

- Định hướng chiến lược phát triển, chỉ đạo sát sao, kịp thời việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nghiêm túc thực hiện đúng quy định về quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT ghi trong Điều lệ Công ty. Đảm bảo việc ban hành Nghị quyết, Quyết định kịp thời, thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện công tác bảo tồn và phát triển vốn.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị :

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ Sở hữu
I. Tổng công ty Công nghiệp Xi Măng Việt Nam Có cái đại diện	**31.455.760**	**314.557.600.000**	**75,75%**
1. Ông : Bùi Hồng Minh	*13.800.000*	*138.000.000.000*	*33,23%*
2. Ông Trần Văn Khôi	*12.672.760*	*126.727.600.000*	*30,52%*
3. Ông Hồ Xuân Thu	*2.491.500*	*24.915.000.000*	*6,00%*
4. Bà : Nguyễn Lệ Hà	*2.491.500*	*24.915.000.000*	*6,00%*
II. Trịnh Tường	**12.900**	**129.000.000**	**0,03%**
Tổng cộng	**31.468.660**	**314.686.600.000**	**75,78%**

(*) Ông Bùi Hồng Minh: Thành viên không điều hành; Ông Bùi Viết Minh là thành viên độc lập.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban. Hội đồng quản trị có cử 1 thư ký để giúp hội đồng quản trị các công việc chuyên môn.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông thành lập bầu ra. Trên cơ sở vai trò, vị trí và chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được xác định tại Điều Lệ Công ty, HĐQT đã triển khai chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị thường xuyên duy trì các cuộc họp (họp định kỳ, họp bằng hình thức lấy ý kiến theo quy chế hoạt động của HĐQT). Trong các cuộc họp HĐQT đã phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất giữa các thành viên HĐQT, nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình khi thảo luận, tham gia quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền. Năm 2016 Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 phiên họp và tổ chức lấy ý kiến các thành viên 02 lần về những nội dung liên quan đến công tác điều hành. Ban hành 17 Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo điều hành công ty trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của HĐQT; Thực hiện việc báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty về tình hình quản trị Công ty theo đúng quy định.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền, đảm bảo đúng chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, tập trung vào việc chỉ đạo điều hành đã tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao cũng như giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong sản xuất kinh doanh và những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Để công tác điều hành, quản lý SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế, quy định của Công ty; sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định cho phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước. Bên

cạnh đó, mối quan hệ, vai trò, chế độ trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc công ty được xác định rõ ràng nên đảm bảo sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tuy không tham gia điều hành Công ty nhưng vẫn giữ chức năng giám sát các hoạt động của Ban Điều hành và tình hình của Công ty.
- Năm 2016, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện việc giám sát đúng và đầy đủ, yêu cầu xem xét các báo cáo, đánh giá những vấn đề phát sinh, tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị; thông qua đó, việc giám sát vẫn được thường xuyên, liên tục một cách khách quan.
- Thành viên của HĐQT độc lập: ông Bùi Viết Minh. Trong năm 2016, thành viên này có tham gia cùng với thành viên khác của HĐQT giải quyết các vấn đề phải thông qua HĐQT.

2. Ban kiểm soát:

a)Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát :

TT	Ban kiểm soát	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu/đại diện	Tỷ lệ (%)
01	Nguyễn Lệ Hà	Trưởng ban	2.491.500	6,000%
02	Hoàng Xuân Thịnh	Ủy viên	5.002	0,001%
03	Nguyễn Hoàng Trí	Ủy viên	4.200	0,001%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát có 1 trưởng ban và 2 thành viên, các thành viên đã thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Trong năm Ban kiểm soát đã phối hợp và làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động Công ty, góp phần đóng góp ý kiến để giải quyết các khó khăn phát sinh trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Ban Kiểm soát đã theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niêm năm 2016;

- Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý năm 2016 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 của Công ty;

- Ban kiểm soát nhận các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Báo cáo tình hình nhiệm vụ, kế hoạch và các biện pháp thực hiện; đồng thời xem xét chỉ đạo

và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc điều hành.

+ Ban hành quy chế hoạt động của ban kiểm soát, quy chế làm việc.

+ Kiểm tra báo cáo tài chính định kỳ 3 tháng và năm 2016 theo quy định của điều lệ Công ty. Thẩm tra tính chính xác các báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính.

+ Đóng góp, tham vấn cho HĐQT, Ban giám đốc các vấn đề liên quan đến hoạt động Công ty Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
A	**Hội đồng quản trị**	**962.415.395**	**216.150.000**	**1.178.565.395**
1	Bùi Hồng Minh		52.800.000	52.800.000
2	Trần Thị Minh Anh		19.800.000	19.800.000
3	Trần Văn Khôi	537.291.667	39.600.000	576.891.667
4	Đinh Ngọc Châu	238.358.027	24.750.000	263.108.027
5	Trịnh Tường	251.671.870	39.600.000	291.271.870
6	Bùi Viết Minh		39.600.000	39.600.000
B	**Ban Tổng giám đốc**	**811.297.295**	**16.500.000**	**827.797.295**
1	Hồ Xuân Thu	309.181.592	16.500.000	325.681.592
2	Lưu Văn Bòng	335.181.548	0	335.181.548
3	Đặng Ngọc Bảo	308.253.586	0	308.253.586
C	**Ban kiểm soát**	**195.943.191**	**89.100.000**	**285.043.191**
1	Nguyễn Thị Lệ Hà	0	31.350.000	31.350.000
2	Trịnh Ngọc Thắng	0	14.850.000	14.850.000
3	Hoàng Xuân Thịnh	286.595.758	26.400.000	312.995.758
4	Nguyễn Hoàng Trí	255.836.780	16.500.000	272.336.780
D	**Thư ký công ty**	**157.389.155**	**26.400.000**	**183.789.155**
1	Lê Thị Ánh Đào	189.747.124	26.400.000	216.147.124
	Tổng cộng	**2.127.045.036**	**348.150.000**	**2.475.195.036**

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Trong năm 2016, Công ty đã thực tốt về quản trị Công ty theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện các chính sách thuế và nộp ngân sách đầy đủ.

VI. Báo cáo tài chính :

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân đã được Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam soát xét.

Theo ý kiến của Kiểm toán viên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Phụ lục đính kèm)

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán , Công ty đã đăng tải toàn văn trên website của Công ty ngày 15/03/2017 tại Website: www.haivancement.vn .

Nơi nhận:
- Uỷ ban chứng khoán NN;
- Sở GDCK TP.HCM;
- Website Cty;
- HĐQT,BKS;
- Lưu HC,KTTC.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Văn Khôi